

Khu VH-LS Đèo Cả-Hòn Nưa

Tên khác:

Đèo Cả-Hòn Ròn

Tỉnh:

Phú Yên

Diện tích:

8.876 ha

Toạ độ:

12°51' - 12°56' N, 109°19' - 109°28' E

Vùng sinh thái nông nghiệp:

Duyên hải Nam trung Bộ

Có quyết định của Chính phủ:

Có

Đã thành lập Ban Quản lý:

Có

Đã được xây dựng kế hoạch đầu tư:

Có

Đáp ứng các tiêu chí của VCF:

A, C

Đáp ứng các tiêu chí xã hội:

Không

Báo cáo đánh giá nhu cầu bảo tồn:

Không

Kế hoạch quản lý:

Không

Đánh giá công cụ theo dõi:

Không

Có bản đồ vùng:

Không

Lịch sử hình thành

Đèo Cả-Hòn Nưa có tên trong Quyết định 194/CT ngày 09/08/1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, theo đó quyết định thành lập một khu văn hóa lịch sử có diện tích 10.000 ha có tên là Đèo Cả-Hòn Ròn (Bộ NN&PTNT, 1997). Ban quản lý của khu văn hóa lịch sử đã được UBND tỉnh Phú Khánh (cũ) quyết định thành lập vào ngày 26/07/1989. Tuy nhiên, đến năm 1996, dự án đầu tư cho khu văn hóa lịch sử này mới được xây dựng (Chi cục Kiểm lâm tỉnh Phú Yên 2000).

Khu Văn hóa Lịch sử Đèo Cả-Hòn Nưa có diện tích 8.876 ha trực thuộc quản lý của Chi cục Kiểm Lâm (Chi cục Kiểm lâm Phú Yên, 2000). Đèo Cả-Hòn Nưa có trong danh lục các khu rừng đặc dụng Việt Nam đến năm 2010 do Cục Kiểm lâm - Bộ NN&PTNT xây dựng với diện tích 8.876 ha (Cục Kiểm lâm, 2003), danh lục này hiện vẫn chưa được Chính phủ phê duyệt.

Năm 1999, Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB, 1999) đã đề xuất mở rộng thêm 2.925 ha vùng biển để hình thành một khu bảo tồn biển ở đây.

Địa hình và thủy văn

Khu Văn hóa Lịch sử Đèo Cả-Hòn Nưa thuộc địa phận huyện Tuy Hòa, trong vùng bờ biển miền Trung Việt Nam. Khu này nằm trong khoảng độ cao từ mặt biển lên tới 706 m ở đỉnh núi Đá Bia ở phía bắc của

vùng. Phía bắc của khu văn hóa lịch sử có Biển Hồ, là một hồ nước ngọt lớn.

Đa dạng sinh học

Theo ADB (1999), Khu Văn hóa Lịch sử Đèo Cả-Hòn Nưa có 2.157 ha rừng tự nhiên và quần thể của phân loài Voọc và *Pygathrix nemaeus* subsp., Gấu ngựa *Ursus thibetanus*, Gấu chó *U. malayanus* và Báo hoa mai *Panthera pardus*. Tuy nhiên, với thực tế là vùng này đang chịu nhiều sức ép của con người và các sinh cảnh tự nhiên ngày càng bị thu hẹp, sự tồn tại của quần thể các loài kể trên tại khu vực là không chắc chắn (A. Tordoff pers. obs.).

Tháng 01/2002, Hồ Biển Hồ đã được các chuyên gia của tổ chức Birdlife International, Viện Sinh thái và Tài nguyên Sinh vật tiến hành điều tra khảo sát nhanh. Mặc dù chỉ ghi nhận được một số loài chim phổ biến nhưng khu vực được đánh giá là sinh cảnh phù hợp cho các loài chim nước di cư (Lê Mạnh Hùng pers. comm.).

Theo ADB (1999) vùng biển ngoài bờ Đèo Cả-Hòn Nưa là nơi rất đa dạng về các rạn san hô. Tuy nhiên, không có thông tin chi tiết về tính đa dạng sinh học của vùng biển.

Các vấn đề về bảo tồn

Theo Chi cục Kiểm lâm tỉnh Phú Yên (2000) những mối đe dọa chính đối với tính đa dạng sinh học của vùng là việc khai thác gỗ và sản xuất than củi. Tuy nhiên, theo ADB (1999), mặc dù khu vực đã có ban quản lý nhưng lực lượng còn quá mỏng khó có thể có các biện pháp quản lý, bảo vệ thích hợp.

Các giá trị khác

Lý do chính để thành lập Khu Văn hóa Lịch sử Đèo Cả-Hòn Nưa là bảo vệ phong cảnh ở Đèo Cả nằm trên đường quốc lộ 1 đoạn giữa thị xã Tuy Hòa và thị trấn Vạn Ninh. Vịnh Vũng Rô nằm ở phía nam của khu văn hóa lịch sử cũng mang giá trị lịch sử là một vùng chiến trường trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp. Ngoài ra, trong kháng chiến chống Mỹ, vịnh Vũng Rô cũng là nơi tiếp nhận vũ khí và hàng tiếp tế vận chuyển bằng đường biển từ miền Bắc (ADB 1999).

Các dự án có liên quan

Ban Quản lý Khu Văn hóa Lịch sử Đèo Cả-Hòn Nưa hiện vẫn đang tiến hành các hoạt động trồng và bảo vệ rừng với nguồn vốn từ chương trình 661 của Nhà nước. Trước năm 1999, nguồn kinh phí cho các hoạt động này được lấy từ chương trình 327.

Đánh giá nhu cầu bảo tồn

Nhu cầu bảo tồn chưa được tiến hành đánh giá.

Kế hoạch quản lý

Kế hoạch quản lý chưa được xây dựng.

Sự phù hợp với các tiêu chí VCF

Đèo Cả-Hòn Nưa không phù hợp với các mục đích đầu tư của VCF do đây chỉ là khu văn hóa lịch sử.

Tiêu chí	Sự phù hợp
A _I	SA2 - Mũi Đèo Cả
A _{II}	
B _I	Quyết định số 194/CT, ngày 09/08/1986
B _{II}	
B _{III}	Thuộc sự quản lý của UBND tỉnh
C _I	Ban quản lý đã thành lập
C _{II}	

Thể hiện các nhu cầu xã hội

Chưa có báo cáo thể hiện nhu cầu xã hội.

Tiêu chí	Sự phù hợp
A	
B	
C	
D	

Tài liệu tham khảo

ADB (1999) Draft coastal and marine protected areas plan. Hanoi: Asian Development Bank.

Le Manh Hung, Nguyen Duc Tu, Nguyen Quang Truong, Tordoff, A. W. and Nguyen Viet Hung (in prep.) A rapid biodiversity survey of the coastal zone of central Vietnam. Unpublished report to the BirdLife International Vietnam Programme, the Institute of Ecology and Biological Resources, and Thua Thien Hue Provincial Department of Science, Technology and the Environment.

